

Số: 1941 /QĐ-CT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2012/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 và Luật số 31/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Luật thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 và Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính Phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Quyết định số 5346/QĐ-GQXP ngày 26/12/2018 của Cục Trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế số 107/BBKT-KTT3 ký ngày 16/4/2019 tại Công ty Cổ phần in Sách giáo khoa TP. Hồ Chí Minh của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 552/QĐ-CT ngày 02/4/2019 của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần in Sách giáo khoa TP. Hồ Chí Minh; Thời kỳ kiểm tra niên độ: Từ năm 2015 đến năm 2018.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra Thuế số 3,

Tôi: Nguyễn Thị Bích Hạnh – Chức vụ: Phó Cục Trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức:

1. Công ty Cổ phần in Sách giáo khoa TP. Hồ Chí Minh;

Mã số thuế: 0303171300;



Địa chỉ trụ sở chính: 240 Trần Bình Trọng, phường 4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh;

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ Phần số: 0303171300, đăng ký lần đầu ngày 30/01/2004, đăng ký thay đổi lần 5 ngày 10/10/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp;

Người đại diện theo pháp luật là: ông Lê Chí Viện - Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp quy định tại Khoản 5, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNDN số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013;

Khai sai thuế Giá trị gia tăng (GTGT), thuế Thu nhập cá nhân (TNCN) dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp quy định tại Điều 7 và Điều 12 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 ngày 03/06/2008; Khoản 6, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT số 31/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Điểm b, Khoản 1 Điều 16 Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 về việc lập hóa đơn khi bán hàng hóa và dịch vụ; Khoản 5, Khoản 6, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012;

3. Áp dụng xử phạt: Khoản 1, Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 và Điều 2; Khoản 2 Điều 3; Khoản 4 Điều 6; Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm hành chính nhiều lần.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền với mức phạt: 19.405.665 đồng (*Bằng chữ: Mười chín triệu bốn trăm lẻ năm ngàn sáu trăm sáu mươi lăm đồng*), trong đó:

- Phạt hành vi vi phạm về thủ tục thuế (tiểu mục 4254): 2.520.000 đồng;
- Phạt khai sai dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp (tiểu mục - 4254): 1.193.101 đồng;
- Phạt về hành vi không lập hóa đơn đối với hàng hóa, biểu tặng có giá trị thanh toán từ 200.000 đồng trở lên (tiểu mục 4254): 15.000.000 đồng;
- Phạt khai sai dẫn đến thiếu thuế TNCN phải nộp (tiểu mục 4268): 692.564 đồng;
- Phạt về hành vi trốn thuế: không.

b) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Số tiền thuế truy thu: 9.428.321 đồng (*Bằng chữ: Chín triệu bốn trăm hai mươi tám ngàn ba trăm hai mươi một đồng*), trong đó:

- + Thuế giá trị gia tăng (tiểu mục 1701): 5.965.503 đồng;
- + Thuế Thu nhập cá nhân (tiểu mục 1001): 3.462.818 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 3.682.980 đồng (*Bằng chữ: Ba triệu sáu trăm tám mươi hai ngàn chín trăm tám mươi đồng*), trong đó:

- + Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT (tiểu mục 4931) : 3.367.856 đồng;
- + Tiền chậm nộp tiền thuế TNCN (tiểu mục 4917): 315.124 đồng.

Tiền chậm nộp tính đến ngày 22/4/2019. Doanh nghiệp tự tính và nộp tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 23/4/2019 đến ngày nộp đủ tiền thuế truy thu vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Điều chỉnh giảm lỗ: 1.609.507.049 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm lẻ chín triệu năm trăm lẻ bảy ngàn không trăm bốn mươi chín đồng*), trong đó:

- + Điều chỉnh giảm lỗ năm 2015: 1.484.457.449 đồng;
- + Điều chỉnh giảm lỗ năm 2016: 81.519.600 đồng;
- + Điều chỉnh giảm lỗ năm 2017: 43.530.000 đồng.

- Chuyển lỗ năm 2015 sang năm 2018 (*Bằng chữ: Bảy mươi triệu tám trăm tám mươi bốn ngàn tám trăm bảy mươi ba đồng*): 70.884.873 đồng.

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả là mười ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Lê Chí Viện là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, Công ty Cổ phần in Sách giáo khoa TP. Hồ Chí Minh phải nộp số tiền thuế, tiền chậm nộp và tiền phạt vào:

- Tài khoản số: 7111.1056137 của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh mở tại Kho bạc Nhà nước TP. Hồ Chí Minh.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần in Sách giáo khoa TP. Hồ Chí Minh không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần in Sách giáo khoa TP. Hồ Chí Minh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà Nước TP. Hồ Chí Minh để thu tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kế khai Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế - Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT3, tttthuan (05).

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bích Hạnh